

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HSST
Ngày: 18-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Nguyễn Công Danh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh: Bà Hứa Thị Cẩm Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2025/TLST - HS ngày 05 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, sinh ngày: 07/3/1974.

Nơi thường trú: 62/17/19 đường D, Khu phố A, phường B, quận B, Tp .. Nay là: phường B, Tp .; Nơi ở hiện nay: Tổ A, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Long An. Nay là: ấp T, xã M, tỉnh Tây Ninh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: lái xe; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T1 (đã chết) và bà Nguyễn Ngọc T2; Bản thân có vợ tên Võ Thị Thu V, có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án – tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1970 - Đã chết.

Người đại diện theo pháp luật cho bị hại:

1/ Nguyễn Hoàng Phương T3, sinh năm: 2000 – Là con bị hại.

Cư trú: Ấp G, xã L, huyện B, tỉnh Long An. Nay là: xã L, tỉnh Tây Ninh.

Ủy quyền cho Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm: 1995.

2/ Nguyễn Thị Thanh X, sinh năm: 1995 – Là con bị hại (vắng mặt có đơn ngày 15/8/2025).

Cư trú: 86/01 B, Phường A, quận T, Tp .. Nay là: phường B, Tp ..

Bị đơn dân sự: Lê Văn Q, sinh năm: 1964 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An. Nay là: ấp H, xã C, tỉnh Tây Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Trương Duy T4, sinh năm: 1993 (vắng mặt).

Cư trú: ấp V, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Nay là: xã V, thành phố Cần Thơ.

2/ Nguyễn Thị Thanh T5, sinh năm: 1981 (vắng mặt có đơn ngày 15/8/2025).

Cư trú: 2 P, Phường G, Quận H, Tp .. Nay là: phường B, Tp ..

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 17/4/2025, Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe hạng D theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 62H-016.60 chở theo ông Lê Văn Q (chủ sở hữu xe ô tô) lưu thông trên đường Quốc lộ 50 theo hướng từ Tp . đi C. Khi đến khu vực Km19+600 thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp H, xã C, tỉnh Tây Ninh), T phát hiện xe mô tô biển số 95B1-659.50 do Nguyễn Thanh S điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại đâm thẳng vào góc bên trái đầu xe ô tô. Lúc này, T đạp phanh xe và điều khiển xe vào lề đường bên phải, nhưng do S điều khiển xe với tốc độ nhanh nên T không tránh kịp dẫn đến va chạm. Sau khi va chạm, S té ngã xuống đường bất tỉnh, T và người dân đưa S đến Bệnh viện Đ cấp cứu, sau đó thì tử vong tại Bệnh viện.

Tại Kết luận giám định tử thi số 69/KLGĐTT-TTPY ngày 14/5/2025 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh L, kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thanh S, sinh năm: 1970: Do chấn thương vào vùng ngực, bụng gây gãy nhiều xương sườn hai bên, dập phổi hai bên, rách tĩnh mạch chủ dưới, vỡ gan, dập rách mạc nối mạc treo dẫn đến suy hô hấp cấp suy tuần hoàn cấp.

Tại Kết luận giám định độc chất số 921/1273-1274/25/KLGĐĐC-PYQG ngày 16/5/2025 của P tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Mẫu máu của Nguyễn Thanh S có tìm thấy Ethanol với hàm lượng 248,66 mg/100ml; Không tìm thấy M và các chất ma túy, gây nghiện thường gặp.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể ngày 17/4/2025 của Công an thị trấn C đối với Nguyễn Thanh T, kết luận: Âm tính với chất ma túy trong cơ thể.

Tại Phiếu kiểm tra nồng độ cồn ngày 17/4/2025 của Công an thị trấn C đối với Nguyễn Thanh T là 0.000mg/L.

Sau khi sự việc xảy ra, các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, vụ tai nạn giao thông lập lúc 17 giờ 30 phút ngày 17/4/2025, tại Km19+600m, Quốc lộ E thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện C, xác định khu vực va chạm giữa hai xe là vị trí đầu vết cày (4) đo vuông góc vào lề phải là 6,4m, mặt đường rộng 12m, cụ thể:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 12 m, đường hai chiều, mặt đường mới trải nhựa, nên chưa kẻ vạch sơn chia 2 chiều đường. Hai bên đường chưa xây lề, khu vực xảy ra tai nạn giao thông không có biển báo hiệu.

Vị trí phương tiện, dấu vết được đánh dấu theo số tự nhiên:

- Ký hiệu số (1) là vết trượt ma sát màu đen;
- Ký hiệu số (2) là vết trượt ma sát màu đen;
- Ký hiệu số (3) là xe mô tô tải biển số 62H – 016.60;
- Ký hiệu số (4) là vết cày;
- Ký hiệu số (5) là xe mô tô biển số 95B1 - 659.50;
- Ký hiệu số (6) là vết máu;

Chọn mép đường bên phải theo hướng xe chạy từ Tp . về C làm mép đường chuẩn, mọi số liệu đo vuông góc vào mép đường chuẩn. Điểm mốc cố định được chọn là trụ Km số 19+600 bên mép đường chuẩn.

Mô tả vị trí phương tiện, dấu vết đã đánh dấu:

Ký hiệu số (1) là vết trượt ma sát: vết ma sát cao su màu đen trên mặt đường có kích thước dài 9m60, rộng nhất 0m25. Đầu vết hướng Tp . đo vào mép đường chuẩn là 5m50, vết kéo dài đến vị trí trục sau bên phải xe ô tô tải 62H – 016.60. Đầu vết cách đầu vết số (2) là 1m30.

Ký hiệu số (2) là vết trượt ma sát: vết ma sát cao su màu đen trên mặt đường gần như song song với vết số (1) có kích thước dài 9m50, rộng nhất 0m25. Chiều hướng như vết số (1) kéo dài đến vị trí trục sau bên trái xe ô tô tải 62H – 016.60.

Ký hiệu số (3) là vị trí xe ô tô tải biển số 62H – 016.60: xe dừng trên mặt đường phần đầu xe hướng về C hơi chệch vào mép đường chuẩn. T bánh xe trước bên phải đo vào mép đường chuẩn là 4m40. T bánh xe sau bên phải phía ngoài đo vào mép đường chuẩn là 4m90. Tâm bánh xe sau bên trái phía ngoài cách đầu vết cày số (4) là 0m60.

Ký hiệu số (4) là vết cày: vết cày đứt quãng dài 3m70 dọc theo chiều dài của đường, đầu vết cày phía dưới cạnh thùng xe tải bên trái đo vào mép đường chuẩn là 6m40, vết cày hướng đến vị trí giữa xe mô tô biển số 95B1 -659.50.

Ký hiệu số (5) là xe mô tô biển số 95B1 – 659.50: xe mô tô đứng trên mặt đường đầu xe hướng Tp ., phần bánh xe trước kẹt dưới trước đầu xe tải. T bánh xe trước đo vào mép đường chuẩn là 6m15. T bánh xe sau đo vào mép đường chuẩn là 6m55. T bánh xe sau cách tâm bánh trước bên phải xe tải là 2m40.

Ký hiệu (6) là vết máu: vết máu loang trên mặt đường, bên phải xe mô tô theo hướng đứng của xe mô tô, có kích thước 0m30 x 0m30. T vết máu đo vào mép đường chuẩn là 7m45, cách trục bánh trước xe mô tô là 1m00

Biên bản khám nghiệm xe ô tô tải biển số 62H – 016.60: Góc kính chắn gió trước, bên trái bị nứt, thủng vào từ trước ra sau, kích thước 0m70 x 0m65, điểm gần nhất cách mặt đường 1m40. Mặt calăng trước bên trái bị móp, thủng, kích thước 0m60 x 0m50, điểm gần nhất cách mặt đường 0m90. Cụm đèn chiếu sáng trước, đèn tín hiệu phía bên trái bị bể kích thước 0m35 x 0m30, điểm gần nhất vuông góc mặt đường 0m70. Gọng cản trước bên trái bị cong thủng từ trước ra sau kích thước 0m30 x 0m20, đo vuông góc với mặt đường 0m33.

Biên bản khám nghiệm xe mô tô, biển số 95B1 – 659.50: Đồng hồ công tơ mét, toàn bộ ốp mũ đầu xe bị bể. Mặt nạ phía trước bị bể. Dè chắn bùn phía trước bị bể. Chàng ba từ trục bánh xe lên tay cầm lái bị cong thủng từ trước ra sau. Toàn bộ đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu trước bị bể. Cạnh chân chống đứng bên phải bị mài mòn.

Tại Bản cáo trạng số 11/CT-VKSKV7, ngày 05/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra có tạm giữ và hoàn trả: 01 (một) xe ô tô biển số 62H – 016.60 cho ông Lê Văn Q và 01 (một) xe mô tô biển số 95B1 – 659.50 cho chị Nguyễn Thị Thanh T5, là phù hợp.

Vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự. Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D mang tên Nguyễn Thanh T.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị hại yêu cầu bị cáo và chủ xe ô tô ông Lê Văn Q liên đới bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, đã bồi thường xong, hiện đại diện gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm, nên không xét đến.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe hạng D, phù hợp với loại xe ô tô điều khiển. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 17/4/2025, bị cáo T điều khiển xe ô tô tải biển số 62H-016.60 chở theo ông Lê Văn Q lưu thông trên đường Quốc lộ

50 hướng từ Tp . đi C. Khi đến khu vực Km19+600 thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện C, tỉnh Long An (nay là ấp H, xã C, tỉnh Tây Ninh), T điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái 0,4m nên đã va chạm với xe mô tô biển số 95B1-659.50 do Nguyễn Thanh S điều khiển lưu thông theo chiều ngược lại. Hậu quả, ông S tử vong do chấn thương vào vùng ngực, bụng gây gãy nhiều xương sườn hai bên, dập phổi hai bên, rách tĩnh mạch chủ dưới, vỡ gan, dập rách mạc nối mạc treo dẫn đến suy hô hấp cấp suy tuần hoàn cấp.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo xảy ra ngày 17/4/2025, nên áp dụng Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 để xem xét xử lý. Hành vi điều khiển xe ô tô của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Cụ thể: khoản 1 Điều 10 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ quy định: *“1. Người tham gia giao thông đường bộ phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, chấp hành báo hiệu đường bộ và các quy tắc giao thông đường bộ khác”*. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm một người chết, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi vô ý, là nguy hiểm cho xã hội, khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông không tuân thủ luật giao thông đường bộ đã gây ra tai nạn giao thông nghiêm trọng làm một người chết. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác, gây mất trật tự an toàn giao thông, làm cho những người tham gia giao thông hoang mang, lo sợ. Do đó cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thỏa đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự: không.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị hại có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang nuôi dưỡng mẹ già và trong vụ tai nạn giao thông cũng có một phần lỗi của bị hại điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ Ethanol với hàm lượng 248,66 mg/100ml. Nên bị cáo còn được hưởng những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét thấy bị cáo phạm tội có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như đã phân tích tại phần [6] và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018, được sửa đổi bổ sung theo nội dung Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo thì xét thấy không cần cách ly, cho bị cáo hưởng án treo cũng có thể tự cải tạo trở thành người có ích cho xã hội và việc cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

[8] Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[9] Về tang vật thu giữ: Đối với 01 (một) xe ô tô biển số 62H – 016.60 là tài sản hợp pháp của ông Lê Văn Q, nên cơ quan cảnh sát điều tra đã hoàn trả xe cho ông Q. Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 95B1 – 659.50 do anh Trương Duy T4 đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký, nhưng theo hồ sơ thể hiện (*bút lục 103*) anh T4 trình bày là đã bán xe cho chị Nguyễn Thị Thanh T5 vào cuối năm 2019, nhưng chưa làm thủ tục sang tên và theo chị T5 trình bày (*bút lục 104*) chị T5 là chủ sở hữu xe mô tô và vào ngày 16/4/2025 có cho ông S mượn xe sử dụng đến chiều ngày 17/4/2025 thì xảy ra tai nạn, nên cơ quan cảnh sát điều tra đã hoàn trả xe cho chị T5. Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D do Sở G cấp ngày 15/6/2022 mang tên Nguyễn Thanh T, do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đã nhận định tại phần [8], nên hoàn trả cho bị cáo T. Là phù hợp với quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và ông Lê Văn Q là bị đơn dân sự đã bồi thường cho gia đình bị hại chi phí mai táng và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa đại diện bị hại là chị Thanh X vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (*bút lục số 98*) không yêu cầu về phần dân sự, nên không xem xét. Đối với xe mô tô biển số 95B1 – 659.50 sau tai nạn bị hư hỏng. Tại phiên tòa chị T5 là chủ sở hữu xe mô tô vắng mặt, nhưng theo hồ sơ thể hiện (*bút lục 104*) không yêu cầu, nên không xem xét.

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Thanh T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (18/9/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T về cho Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D do Sở G cấp ngày 15/6/2022 mang tên Nguyễn Thanh T.

Hiện vật chứng Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7 – Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKSKV7, ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Khu Vực 7, tỉnh Tây Ninh;
- THA Dân sự tỉnh Tây Ninh;*
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN ĐỨC BẢO

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tây Ninh, ngày 18 tháng 9 năm 2025

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 9 giờ 45 phút, ngày 18 tháng 9 năm 2025.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Đoàn.

Ông Nguyễn Công Danh.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2025/TLST-HS, ngày 05/9/2025 đối với bị cáo: Nguyễn Thanh Tâm.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh Tâm phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về Điều luật áp dụng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt: Xử phạt: Nguyễn Thanh Tâm 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án (18/9/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh Tâm về cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Lộc, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Các vấn đề khác: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự.

Hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thanh Tâm 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D do Sở giao thông vận tải Tp. Hồ Chí Minh cấp ngày 15/6/2022 mang tên Nguyễn Thanh Tâm.

Hiện vật chứng Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7 – Tây Ninh đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKSKV7, ngày 05 tháng 9 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7, tỉnh Tây Ninh.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật bị hại, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI THẨM NHÂN DÂN

CHỦ TỌA

TRẦN VĂN ĐOÀN – NGUYỄN CÔNG DANH NGUYỄN ĐỨC BẢO

